

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM**

Căn cứ 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 397/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Người yêu cầu: Chị Mai Thị Thanh T.

Địa chỉ: Số nhà N, đường Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Người yêu cầu: Anh Nguyễn Viết H.

Địa chỉ: Số M, đường P, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị Thanh T và anh Nguyễn Viết H chung sống với nhau có đăng ký kết hôn ngày 04/4/2017 tại UBND phường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn anh H, chị T sống không hạnh phúc mà thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H không thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng về chế độ một vợ một chồng, anh H không kiểm soát được tình cảm của bản thân dẫn đến mâu thuẫn trầm trọng kéo dài, vợ chồng không còn tình cảm. Hiện tại anh H, chị T đã không còn chung sống với nhau, cùng xác định không còn tình cảm, thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn, yêu cầu Tòa án giải quyết được thuận tình ly hôn. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Vợ chồng cùng thỏa thuận giao cháu Nguyễn Viết Đăng N, sinh ngày 24/8/2017 cho chị Mai Thị Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, anh Nguyễn Viết H phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 5.500.000đ (*Năm triệu, năm trăm nghìn đồng*), kể từ ngày 01/9/2019 (đóng vào ngày 08 hàng tháng) cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi là hoàn toàn tự nguyện đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[3] Về tài sản, nợ nần: Các đương sự đều không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí dân sự sơ thẩm (Thuận tình ly hôn) là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*), các đương sự phải chịu, chị Mai Thị Thanh T nhận chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày 12/8/2019 về việc lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị Thanh T và anh Nguyễn Viết H thỏa thuận thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Viết Đăng N, sinh ngày 24/8/2017 cho chị Mai Thị Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, anh Nguyễn Viết H phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 5.500.000đ (*Năm triệu, năm trăm nghìn đồng*), kể từ ngày 01/9/2019 (đóng vào ngày 08 hàng tháng) cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

Anh H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ nần: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: (Thuận tình ly hôn) là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*), các đương sự phải chịu, chị Mai Thị Thanh T nhận chịu, nhưng được trừ đi số tiền lệ phí dân sự sơ thẩm mà chị Mai Thị Thanh T đã nộp theo biên lai số 000182, ngày 01/8/2019 của Chi cục Thi hành án thành phố K, tỉnh Kon Tum. Chị Mai Thị Thanh T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Thành phố K;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THADS thành phố K;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đã ký

Vũ Thị Hồng Dung

